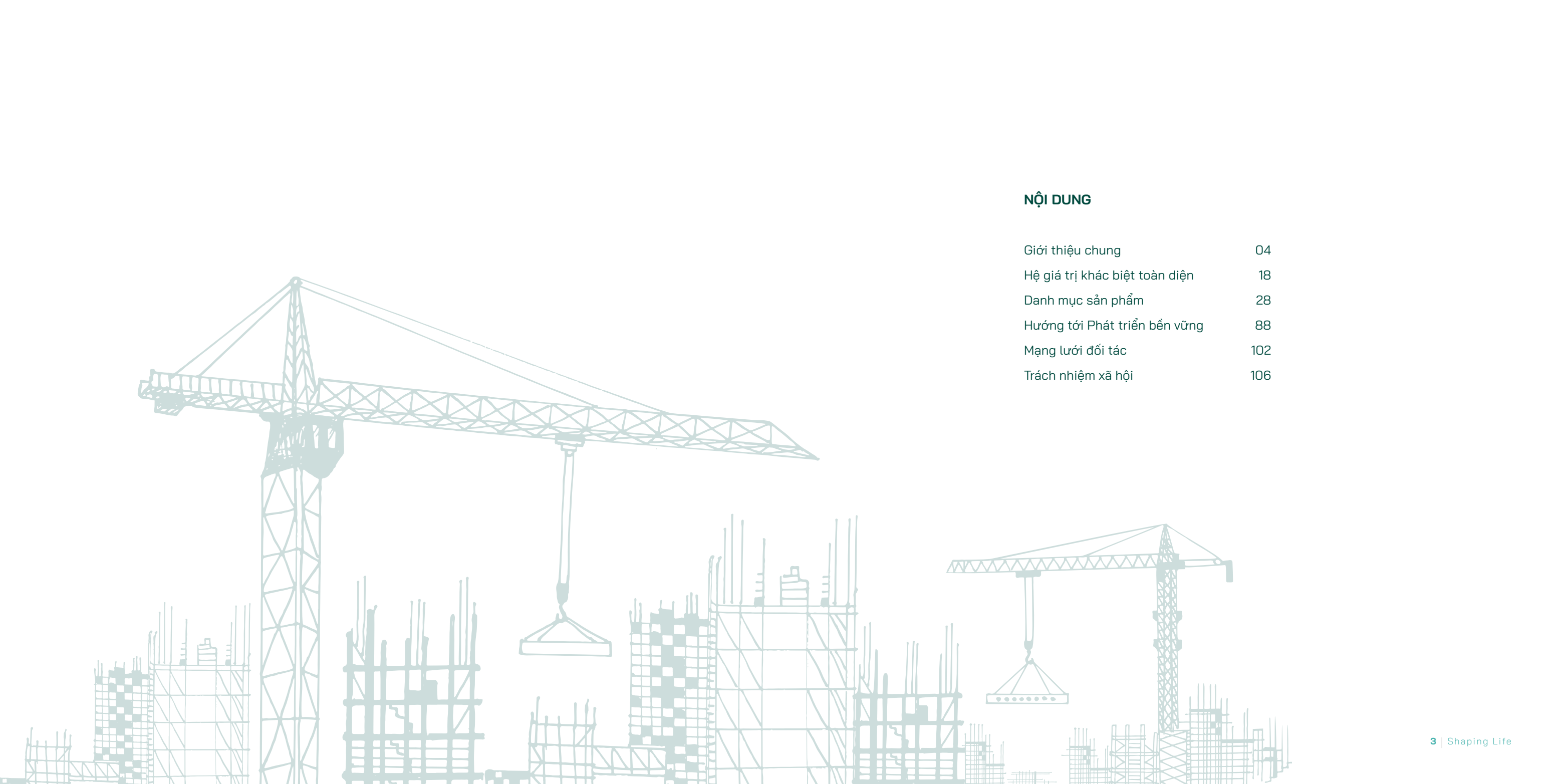




**STAVIAN®**  
INDUSTRIAL METAL

*Hệ giá trị*  
khác biệt toàn diện





**NỘI DUNG**

|                                |     |
|--------------------------------|-----|
| Giới thiệu chung               | 04  |
| Hệ giá trị khác biệt toàn diện | 18  |
| Danh mục sản phẩm              | 28  |
| Hướng tới Phát triển bền vững  | 88  |
| Mạng lưới đối tác              | 102 |
| Trách nhiệm xã hội             | 106 |

A photograph of two workers, a woman on the left and a man on the right, both wearing white hard hats and high-visibility yellow safety vests over dark long-sleeved shirts. They are looking down at a tablet held by the man. The background is blurred, showing industrial equipment. The image has a dark teal overlay.

## GIỚI THIỆU CHUNG

Stavian Industrial Metal – Một thành viên của Tập đoàn Stavian

Công ty Cổ phần Kim loại Công nghiệp Stavian (viết tắt tiếng Anh là “Stavian Industrial Metal”) tự hào là một thành viên của Tập đoàn Stavian – Tập đoàn công nghiệp, công nghệ và thương mại đa quốc gia, quy mô lớn, với mạng lưới khách hàng, đối tác toàn cầu với nhiều thành tựu nổi bật.



Stavian Group - Tập đoàn công nghiệp hoạt động trên toàn cầu

Thành lập

Năm 2009

Doanh thu

~ 3 tỷ USD (2024)

Mạng lưới khách hàng toàn cầu

≥ 20.000 khách hàng  
& đối tác toàn cầu

Thị trường

≥ 100 quốc gia  
và vùng lãnh thổ

Cơ sở vật chất toàn cầu

30+ chi nhánh văn phòng  
40+ trung tâm logistics

10+ nhà máy sản xuất

Lĩnh vực hoạt động



Sản xuất  
công nghiệp

Phát triển hạ tầng  
công nghiệp

Thương mại  
và Đầu tư



Công nghệ  
cao

Chuyển dịch  
năng lượng

Giải thưởng  
& thành tích



01

Stavian Chemical xếp hạng 219 trong danh sách 500 công ty lớn nhất Đông Nam Á do tạp chí Fortune công bố năm 2025



**RANKED 15**  
ICIS TOP 100 DISTRIBUTORS (2025)

02

Stavian Chemical xếp hạng thứ 15 trong danh sách 100 công ty phân phối hóa chất lớn nhất thế giới của ICIS (2025)



03

Stavian Chemical được vinh danh “Doanh nghiệp xuất sắc châu Á”, Chủ tịch HĐQT & Tổng giám đốc Stavian Chemical Đinh Đức Thắng được vinh danh “Doanh nhân xuất sắc châu Á” tại giải thưởng APEA do Enterprise Asia trao tặng năm 2022



04

Stavian Chemical vinh dự nhận giải thưởng Top 10 Sao Vàng Đất Việt năm 2024



05

Chủ tịch HĐQT & Tổng giám đốc Đinh Đức Thắng giành giải thưởng Sao Đỏ - Top 10 Doanh nhân trẻ Việt Nam tiêu biểu năm 2022 do TW Hội doanh nghiệp trẻ Việt Nam trao tặng



07

Tập đoàn Stavian đạt giải thưởng “Nơi làm việc tốt nhất châu Á 2022” do Tạp chí Nhân sự Quốc tế HR Asia bình chọn



**Top 21**  
Trong danh sách Top 500 Doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam (2023),



**Top 325**  
Danh sách Top 1000 doanh nghiệp nộp thuế TNDN lớn nhất Việt Nam (V1000 - 2022)



**Top 136**  
Trong 200 doanh nghiệp nộp ngân sách lớn nhất Việt Nam (VNTAX - 2024)

08

Stavian Chemical xếp hạng #21 trong danh sách Top 500 Doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam (VN500 - 2023), xếp hạng #325 danh sách Top 1000 doanh nghiệp nộp thuế TNDN lớn nhất Việt Nam (V1000- 2022) và xếp hạng #136 Top 200 doanh nghiệp nộp ngân sách lớn nhất Việt Nam (VNTAX - 2024)



06

Stavian Group vinh dự nhận giải thưởng Top 3 Nhà tuyển dụng được ưa thích năm 2022



09

Tập đoàn Stavian đạt cú đúp giải thưởng ấn tượng tại Lễ vinh danh Top Công nghiệp 4.0 Việt Nam năm 2025

## Về Stavian Industrial Metal

### Tầm nhìn

Trở thành công ty Top 10 tại khu vực Đông Nam Á trong lĩnh vực Gia công, Đầu tư và Thương mại kim loại công nghiệp, góp phần thúc đẩy sự phát triển thịnh vượng và bền vững cho nền công nghiệp thế giới.

### Sứ mệnh

Kiến tạo giá trị tối ưu cho khách hàng, cổ đông, nhân sự công ty, cộng đồng xã hội và môi trường tự nhiên thông qua mô hình kinh doanh và vận hành phát triển bền vững.

### Ngành nghề hoạt động

Hoạt động thương mại và phân phối vật liệu kim loại công nghiệp, bao gồm 4 nhóm ngành sản phẩm chính:

- Thép
- Nhôm
- Đồng
- Kẽm

Bên cạnh đó, Stavian Industrial Metal đã và đang triển khai mạnh mẽ các hoạt động gia công thương mại toàn cầu, từng bước tham gia vào lĩnh vực hợp tác đầu tư, liên doanh mở rộng sản xuất và bao tiêu sản phẩm đầu ra nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường.

### Triết lý kinh doanh

- Chúng tôi đặt khách hàng làm trọng tâm trong mỗi quyết định kinh doanh đồng thời vận hành kinh doanh bằng sự chính trực, tính trí tuệ và chất lượng dịch vụ xuất sắc.
- Chúng tôi hướng tới sự phát triển bền vững thông qua cam kết kiến tạo hệ thống giá trị toàn diện, không chỉ với đối tác, cổ đông, mà còn là với nhân sự của công ty, với cộng đồng nơi chúng tôi hiện diện và với môi trường tự nhiên nơi tất cả chúng ta cùng chia sẻ và bảo vệ.
- Tại Stavian Industrial Metal, chúng tôi nỗ lực để **“Shaping Life”**.

### Giá trị cốt lõi



Tinh thần làm chủ



Tận hiến



Trí tuệ



Chính trực



Tính Quốc tế

# BAN LÃNH ĐẠO

## Ông Nguyễn Minh Tú

Chủ tịch HĐQT



- Là một trong các cổ đông sáng lập, ông Nguyễn Minh Tú hiện là Phó Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Stavian. Trước đó, ông là Tổng Giám đốc của Công ty Nhựa Á Châu (2002 – 2009) và là nhân sự chủ chốt của VINAMOTOR (2002 – 2008).
- Ông có hơn 20 năm kinh nghiệm kinh doanh, quản lý và điều hành trong ngành Nhựa, Lưu huỳnh, Logistics... với các doanh nghiệp ở quy mô lớn. Các đơn vị do ông dẫn dắt như Tập đoàn Stavian, Stavian Chemical đều ghi nhận những hiệu quả kinh doanh ấn tượng, được vinh danh và xếp hạng cao bởi các tổ chức quốc tế uy tín. Năng lực lãnh đạo xuất sắc của ông đã nhiều lần được ghi nhận bởi các giải thưởng quan trọng của Chính phủ, Bộ, Ban, Ngành TW.
- Ông sở hữu mạng lưới quan hệ rộng và hiệu quả trong nhiều lĩnh vực như Thương mại, Tài chính, Ngân hàng, Vật liệu xây dựng, Bất động sản, M&A v.v.
- Ông tốt nghiệp bằng MBA tại Đại học Kinh doanh quốc tế Scandinavia.

## Ông Nguyễn Minh Tiệp

Tổng Giám đốc



- Với hơn 16 năm kinh nghiệm quản lý trong các lĩnh vực kinh doanh nhựa, kim loại công nghiệp tại thị trường nội địa và quốc tế, ông Nguyễn Minh Tiệp sở hữu thể mạnh trong xây dựng chiến lược tăng trưởng, triển khai kinh doanh và điều hành các dự án đa quốc gia quy mô lớn.
- Ông là nhà điều hành luôn giữ vững tinh thần trách nhiệm, sự nhạy bén trong kinh doanh và sẵn sàng đón đầu các thử thách để mở rộng quy mô thị trường, đóng góp tăng trưởng bền vững cho doanh nghiệp.
- Ông tốt nghiệp EMBA tại Đại học Hawai'i và hiện đang sinh sống, làm việc chủ yếu tại Houston, Hoa Kỳ.

## BAN LÃNH ĐẠO



### Bà Nguyễn Thị Lệ Hoa

Phó Tổng Giám đốc

- Với hơn 16 năm kinh nghiệm sâu rộng trong lĩnh vực Tài chính – Kế toán, bà Nguyễn Thị Lệ Hoa đã từng đảm nhiệm nhiều vị trí trọng yếu như Giám đốc Tài chính, Kế toán trưởng tại các doanh nghiệp quy mô lớn, hoạt động đa ngành trong các lĩnh vực y tế, xây dựng, thương mại, sản xuất, xuất nhập khẩu và logistics.
- Gia nhập Tập đoàn Stavian từ những ngày đầu hình thành và phát triển, bà Lệ Hoa đã giữ nhiều vị trí quản lý chủ chốt và có những đóng góp nổi bật, được ghi nhận bằng nhiều giải thưởng danh giá từ nội bộ Tập đoàn.
- Bà là chuyên gia trong việc phân tích tài chính doanh nghiệp, hoạch định chiến lược tài chính tổng thể, kiểm soát rủi ro, điều hành các hoạt động quản trị tài chính một cách bài bản và hiệu quả.



### Ông Mai Mậu Thành

Phó Tổng Giám đốc

- Ông Mai Mậu Thành đã có hơn 16 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tư vấn thiết kế, thi công xây dựng và Quản lý Dự án, đặc biệt là các Dự án Bất động sản công nghiệp, Bất động sản dân dụng.
- Ông là chuyên gia tư vấn, tham mưu, phân tích xu hướng thị trường, cấu trúc sản phẩm của nhiều dự án Bất động sản – Xây dựng, giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực thương mại các vật liệu kim loại công nghiệp trong nước và quốc tế..
- Tốt nghiệp Trường Đại học Xây dựng Hà Nội.



### Bà Vũ Thị Xoan

Giám đốc Chiến lược Phát triển

- Bà đã có hơn 15 năm kinh nghiệm đảm nhiệm nhiều vị trí quản lý quan trọng trong các lĩnh vực chiến lược và đổi mới phát triển kinh doanh, quản lý chuỗi cung ứng, tài chính, đầu tư, ESG và phát triển bền vững, góp phần thúc đẩy tăng trưởng và nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp.
- Hiện bà Xoan giữ vị trí Giám đốc Chiến lược Phát triển (CSO), phụ trách chiến lược phát triển, xây dựng và triển khai mô hình giải pháp kinh doanh, phát triển quan hệ đối tác chiến lược, chuyển đổi xanh và đầu tư ESG, đóng vai trò định hướng tầm nhìn phát triển bền vững của doanh nghiệp.
- Bà tốt nghiệp Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh tại Thụy Điển, hoàn thành Chương trình Quản lý Toàn cầu về Chuyển đổi Xanh do Viện Thụy Điển tài trợ và Chương trình Đầu tư ESG do Tổ chức Nguyên tắc Đầu tư có Trách nhiệm (PRI) tổ chức.

## Môi trường làm việc

Kế thừa chiến lược nhân sự “Stavian - Nguồn nhân lực hạnh phúc” của Tập đoàn Stavian, chúng tôi tạo nên môi trường làm việc mà ở đó, khái niệm Nguồn nhân lực - Human Resources (HR) được hiểu theo một cách mới là Happy Relationships – mối quan hệ hạnh phúc.

Tại Stavian Industrial Metal, chúng tôi mang lại cho bạn không chỉ là công việc mà là cả một sự nghiệp.



“Tại Stavian Industrial Metal, chúng tôi mang lại cho bạn không chỉ là công việc mà là cả một sự nghiệp.”



**HỆ GIÁ TRỊ  
KHÁC BIỆT TOÀN DIỆN**

SƠ ĐỒ CHUỖI CUNG ỨNG



## 4 MÔ HÌNH KINH DOANH TOÀN DIỆN

Chúng tôi phát triển 4 mô hình kinh doanh toàn diện để nâng cao tính cạnh tranh và vị thế hoạt động của công ty, giảm thiểu rủi ro và tối ưu lợi nhuận, qua đó kiện toàn khả năng đáp ứng mọi nhu cầu cung ứng, thương mại cho các khách hàng, bao gồm:

- (i) Mua nội địa - Bán nội địa*
- (ii) Mua nội địa - Bán quốc tế*
- (iii) Mua quốc tế - Bán nội địa*
- (iv) Mua quốc tế - Bán quốc tế*

# 23 GIẢI PHÁP KINH DOANH VƯỢT TRỘI

Với triết lý đặt nhu cầu của khách hàng làm trọng tâm, chúng tôi thấu hiểu những thách thức mà khách hàng phải đối mặt trong quá trình vận hành, hoạt động tại nội địa cũng như liên quốc gia. Chính vì vậy, chúng tôi liên tục phát triển những giải pháp kinh doanh nhằm hỗ trợ tối đa mọi yêu cầu của khách hàng trong nước và quốc tế.

## Giải pháp kinh doanh nội địa

- |   |                                                                                                                                |    |                                                                                                                               |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1 |  Mua hàng giá tốt – giao ngay               | 10 |  Mua hàng trả chậm tín chấp                |
| 2 |  Nhập khẩu qua đại diện tại nước ngoài      | 11 |  Mua hàng bằng thẻ tín dụng doanh nghiệp   |
| 3 |  Mua hàng bằng hợp đồng công thức           | 12 |  Mua hàng bằng hạn mức thấu chi            |
| 4 |  Mua hàng bằng hợp đồng nguyên tắc bao tiêu | 13 |  Mua hàng trả chậm VNĐ, hưởng lãi suất USD |
| 5 |  Mua hàng nội địa, trả chậm 6 tháng         | 14 |  Xuất & Nhập khẩu ủy thác                  |
| 6 |  Xuất nhập khẩu tại chỗ                     | 15 |  Dịch vụ Logistics trọn gói                |
| 7 |  Hợp tác sản xuất & đầu tư                  | 16 |  Thẻ chấp chia khóa cổng                   |
| 8 |  Cung cấp nguyên liệu, bao tiêu đầu ra      | 17 |  Cho thuê máy móc trả chậm                 |
| 9 |  Mua nguyên liệu kim loại trả góp          | 18 |  Dịch vụ phái sinh hàng hóa               |

## Giải pháp kinh doanh quốc tế

- |   |                                                                                                                                          |   |                                                                                                                             |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1 |  Mua hàng trả chậm quốc tế<br>Hưởng lãi suất ưu đãi | 4 |  Mua hàng quốc tế<br>Trả chậm tín chấp |
| 2 |  Phái sinh hàng hóa quốc tế                         | 5 |  Ủy thác kinh doanh quốc tế            |
| 3 |  Thương mại xuyên biên giới                         |   |                                                                                                                             |

### Mạng lưới phân phối toàn cầu

- Chúng tôi xây dựng mạng lưới phân phối nội địa nhanh chóng, hiệu quả từ hệ thống văn phòng, kho bãi hiện đại tại Hà Nội, Hải Phòng và Thành phố Hồ Chí Minh.
- Đồng thời, kế thừa mối quan hệ hợp tác hiệu quả với các đối tác tại hơn 100 quốc gia vùng lãnh thổ mà Tập đoàn Stavian đã và đang hoạt động, chúng tôi tự tin sẽ đáp ứng tốt nhất mọi nhu cầu của khách hàng trong nước và quốc tế.
- Với lợi thế về mạng lưới và kinh nghiệm vận hành thương mại quốc tế từ đội ngũ nhân sự chủ chốt, Stavian Industrial Metal ngày càng khẳng định vị thế là công ty thương mại kim loại công nghiệp quy mô lớn, không chỉ đáp ứng tốt cho hệ sinh thái Tập đoàn Stavian mà còn đủ năng lực cung ứng cho nhiều doanh nghiệp quy mô lớn của ngành công nghiệp trong và ngoài nước. .



# DANH MỤC SẢN PHẨM

Stavian Industrial Metal phân phối danh mục sản phẩm kim loại công nghiệp đa dạng với chất lượng sản phẩm cao nhất. Chúng tôi cam kết mang đến cho khách hàng những sản phẩm chính hãng, đúng

quy cách, chủng loại, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất, đáp ứng các tiêu chuẩn đo lường chất lượng của Việt Nam và quốc tế, cùng dịch vụ khách hàng tận tâm và vượt trội.

04 nhóm sản phẩm chính được Stavian Industrial Metal phân phối bao gồm:

## 1. THÉP

- Quặng sắt
- Phôi thép
- Thép cuộn cán nóng
- Thép cuộn cán nguội
- Thép cuộn mạ
- Thép dự án
- Thép đóng tàu

## 2. NHÔM

- Hạt Alumina
- Nhôm ingot
- Nhôm billet
- Nhôm thành phẩm và bán thành phẩm

## 3. ĐỒNG

- Đồng tấm cathode
- Đồng dây

## 4. KẼM

- Ingot kẽm
- Kẽm thỏi hợp kim



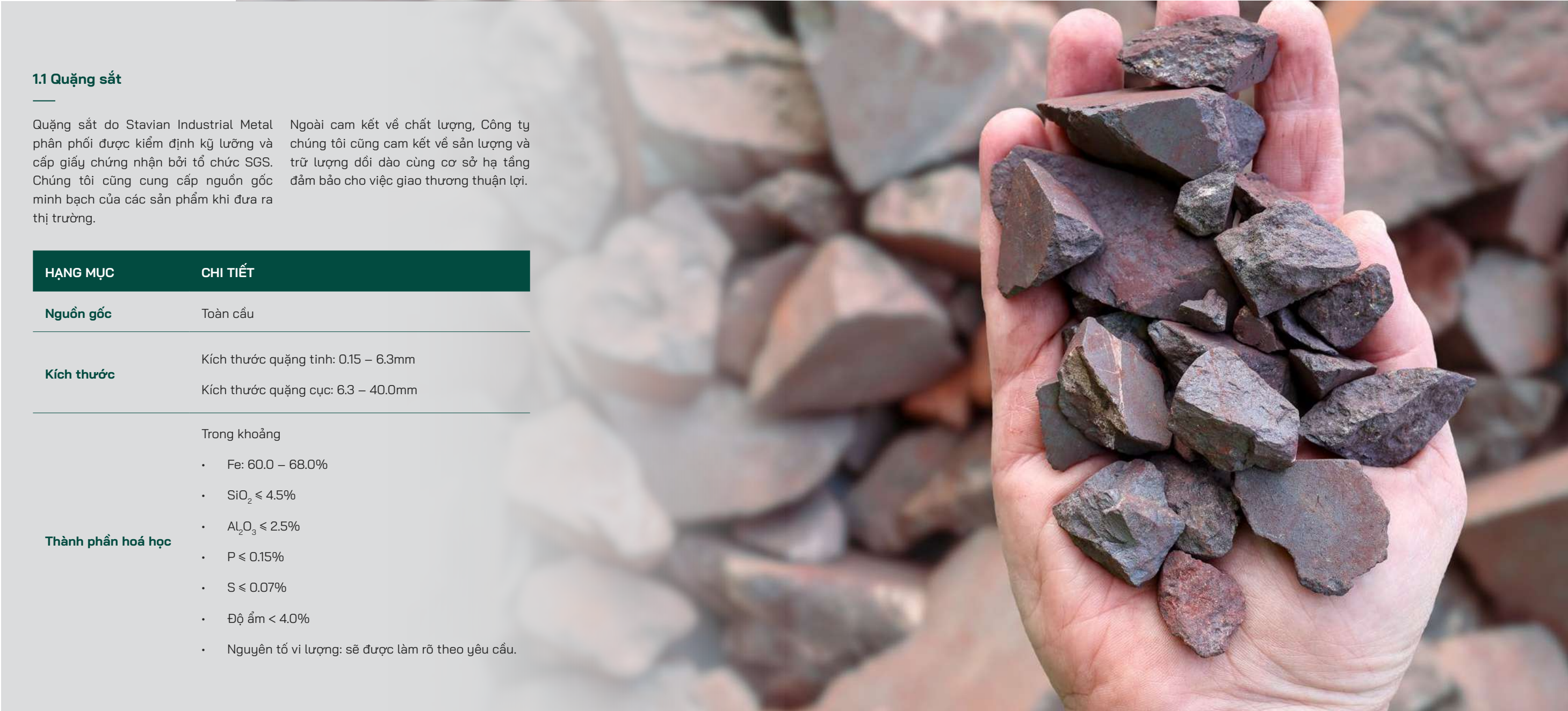
01. THÉP

1.1 Quặng sắt

Quặng sắt do Stavian Industrial Metal phân phối được kiểm định kỹ lưỡng và cấp giấy chứng nhận bởi tổ chức SGS. Chúng tôi cũng cung cấp nguồn gốc minh bạch của các sản phẩm khi đưa ra thị trường.

Ngoài cam kết về chất lượng, Công ty chúng tôi cũng cam kết về sản lượng và trữ lượng dồi dào cùng cơ sở hạ tầng đảm bảo cho việc giao thương thuận lợi.

| HẠNG MỤC           | CHI TIẾT                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|--------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Nguồn gốc          | Toàn cầu                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Kích thước         | Kích thước quặng tinh: 0.15 – 6.3mm<br>Kích thước quặng cục: 6.3 – 40.0mm                                                                                                                                                                                                    |
| Thành phần hoá học | Trong khoảng <ul style="list-style-type: none"><li>Fe: 60.0 – 68.0%</li><li>SiO<sub>2</sub> ≤ 4.5%</li><li>Al<sub>2</sub>O<sub>3</sub> ≤ 2.5%</li><li>P ≤ 0.15%</li><li>S ≤ 0.07%</li><li>Độ ẩm &lt; 4.0%</li><li>Nguyên tố vi lượng: sẽ được làm rõ theo yêu cầu.</li></ul> |



1.2. Phôi thép

Sản phẩm phôi thép do Công ty Stavian Industrial Metal phân phối được sản xuất bởi các nhà máy quy mô, được đầu tư xây dựng khu liên hợp sản xuất khép kín, đồng bộ tạo ra chuỗi liên hoàn trong sản xuất phôi, thép thành phẩm.

Chúng tôi cung cấp đa dạng phôi sản xuất từ lò trung tần, lò điện và lò cao tần, đáp ứng mọi nhu cầu khách hàng. Đặc biệt, có thể sản xuất theo đơn đặt hàng riêng, số lượng lớn.

| HẠNG MỤC   | CHI TIẾT                                                                                                               |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Kích thước | <ul style="list-style-type: none"><li>Tiết diện ngang: 120×120mm, 130×130mm, 150×150mm</li><li>Độ dài: 6/12m</li></ul> |
| Mác thép   | <ul style="list-style-type: none"><li>CT5, 3SP, 4SP, 5SP, SD295(A)...</li></ul>                                        |
| Tiêu chuẩn | <ul style="list-style-type: none"><li>JIS, ASTM, BS, TCVN...</li></ul>                                                 |

1.3. Thép cuộn cán nóng

Stavian Industrial Metal cung cấp đầy đủ các sản phẩm thép cán nóng theo cuộn, tấm, đầy đủ các mức thép phổ thông.

Các sản phẩm do công ty chúng tôi cung cấp được sản xuất từ các nhà máy uy tín mang quy mô toàn cầu như Hòa Phát, Formosa, TATA Steel, Nippon Steel, Hyundai Steel, Baotou Steel, Shangchen Steel...

| HẠNG MỤC   | CHI TIẾT                                                |
|------------|---------------------------------------------------------|
| Thép cuộn  | Cuộn có độ dày từ 2 - 20mm                              |
| Thép tấm   | Từ 3 - 40mm và cắt theo yêu cầu                         |
| Mức thép   | Q235, Q195, SAE1006, SAE 1008, SS400, Q355,A36, A572... |
| Tiêu chuẩn | JIS, ASTM, SAE, TIS, EN, MS, GB...                      |



1.4. Thép cuộn cán nguội

Stavian Industrial Metal cung cấp đầy đủ các sản phẩm thép cán nguội theo cuộn, tấm, thép cuộn của các chủng loại mạ kẽm, SPHC, SPCC...

Ngoài ra, công ty chúng tôi còn cung cấp các sản phẩm tấm, cuộn hàng chính phẩm và loại 2 từ các nhà máy lớn trên thế giới như Hyundai Steel, Nippon Steel...

| HẠNG MỤC   | CHI TIẾT                                                                          |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------|
| Thép cuộn  | Độ dày 0,2 - 6mm                                                                  |
| Tấm, băng  | Cắt theo yêu cầu                                                                  |
| Chủng loại | Thép cán nguội, thép cuộn điện từ, thép phủ dầu; các loại thép tấm/cuộn loại 2... |
| Tiêu chuẩn | JIS, ASTM, EN, JFS, AS...                                                         |



1.5. Thép cuộn mạ

Thép cuộn mạ là thép được xử lý bề mặt bằng lớp bảo vệ để tăng độ bền, khả năng chống ăn mòn và tính thẩm mỹ. Lớp phủ này có thể được làm từ nhiều vật liệu khác nhau, bao gồm kẽm, nhôm - kẽm, sơn hoặc polyme và được sản xuất thông qua các quy trình như mạ kẽm, sơn hoặc sơn tĩnh điện.

Stavian Industrial Metal cung cấp các sản phẩm thép mạ kẽm (GI), mạ lạnh (GL), mạ màu (PPGI/PPGL) với quy cách sản phẩm đa dạng, chất lượng cao với giá thành hợp lý và đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng quốc tế như JIS (Nhật Bản), AS (Úc), ASTM (Mỹ), EN (Châu Âu), ISO 9001, và ISO 14001.

Các sản phẩm Thép cuộn mạ do Stavian Industrial Metal phân phối được ưa chuộng vì nhiều đặc tính:

- **Chống ăn mòn:** Lớp mạ bảo vệ thép khỏi các yếu tố môi trường có thể dẫn đến rỉ sét và xuống cấp, kéo dài đáng kể tuổi thọ của thép.

- **Tính thẩm mỹ:** Thép mạ có thể được hoàn thiện với nhiều màu sắc và kết cấu khác nhau, phù hợp cho các ứng dụng kiến trúc và sản phẩm tiêu dùng.
- **Hiệu suất được cải thiện:** Thép mạ thường thể hiện các đặc tính cơ học được cải thiện, bao gồm độ cứng và khả năng chống mài mòn tăng lên.
- **Tính linh hoạt:** Nó được sử dụng trong nhiều ứng dụng, từ vật liệu xây dựng và phụ tùng ô tô đến thiết bị và đồ nội thất.
- **Tính bền vững:** Nhiều lớp phủ có thể được tái chế hoặc được làm từ vật liệu thân thiện với môi trường, góp phần vào các hoạt động sản xuất bền vững.

Nhìn chung, thép cuộn mạ kết hợp độ bền vốn có của thép, với khả năng bảo vệ và các tùy chọn thẩm mỹ bề mặt bổ sung, khiến nó trở thành lựa chọn phổ biến trong nhiều ngành công nghiệp.

| HẠNG MỤC        | CHI TIẾT                                                                                                                                                                                                         |
|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Sản phẩm        | Thép mạ dạng cuộn, cuộn xả băng hoặc tấm                                                                                                                                                                         |
| Lớp mạ          | Mạ kẽm, mạ nhôm kẽm, sơn...                                                                                                                                                                                      |
| Độ dày lớp mạ   | <ul style="list-style-type: none"><li>• GI: Z40-Z350 g/m2</li><li>• GL: AZ30-AZ200 g/m2</li><li>• PPGI/PPGL: Độ dày lớp sơn 5-30 micron với lớp phủ bề mặt sơn đa dạng (PE, ME, EP, PVDF, sơn nhám...)</li></ul> |
| Độ dày lớp thép | <ul style="list-style-type: none"><li>• GI: 0.30-3.0mm</li><li>• GL: 0.18-2.0mm</li><li>• PPGI/PPGL: 0.28-1.20mm</li></ul>                                                                                       |
| Khổ rộng        | 600 – 1500mm                                                                                                                                                                                                     |
| Tiêu chuẩn      | JIS, EN, ASTM...                                                                                                                                                                                                 |
| Ứng dụng        | Mái tôn, tấm panels, các thành phần kết cấu ...                                                                                                                                                                  |

1.6. Thép dự án

Stavian Industrial Metal là đơn vị chuyên phân phối đa dạng các loại thép phục vụ dự án và các công trình lớn, bao gồm các dự án cơ sở hạ tầng, dân dụng và công nghiệp...

Danh mục Thép dự án bao gồm: Thép xây dựng, thép dây, thép kết cấu, thép hình, tôn mạ màu và nhiều loại thép đặc thù khác... được sản xuất bởi các nhà máy quy mô lớn, uy tín, đáp ứng theo tiêu chuẩn chất lượng của Việt Nam và nhiều quốc gia trên thế giới.





1.6.1. THÉP XÂY DỰNG

Kích thước

- D6 - D32

Tiêu chuẩn chất lượng

- JIS, TCVN, BS, ASTM

Mác thép

- SD295
- CB240T
- Grand 40
- CB300V, CB400V, CB500V

Ứng dụng

- Công trình dân dụng
- Hạ tầng giao thông, cầu cảng
- Khu công nghiệp, nhà xưởng



Kích thước

- D6 – D8

Tiêu chuẩn chất lượng

- TCVN, ASTM, JIS, BS

Mác thép

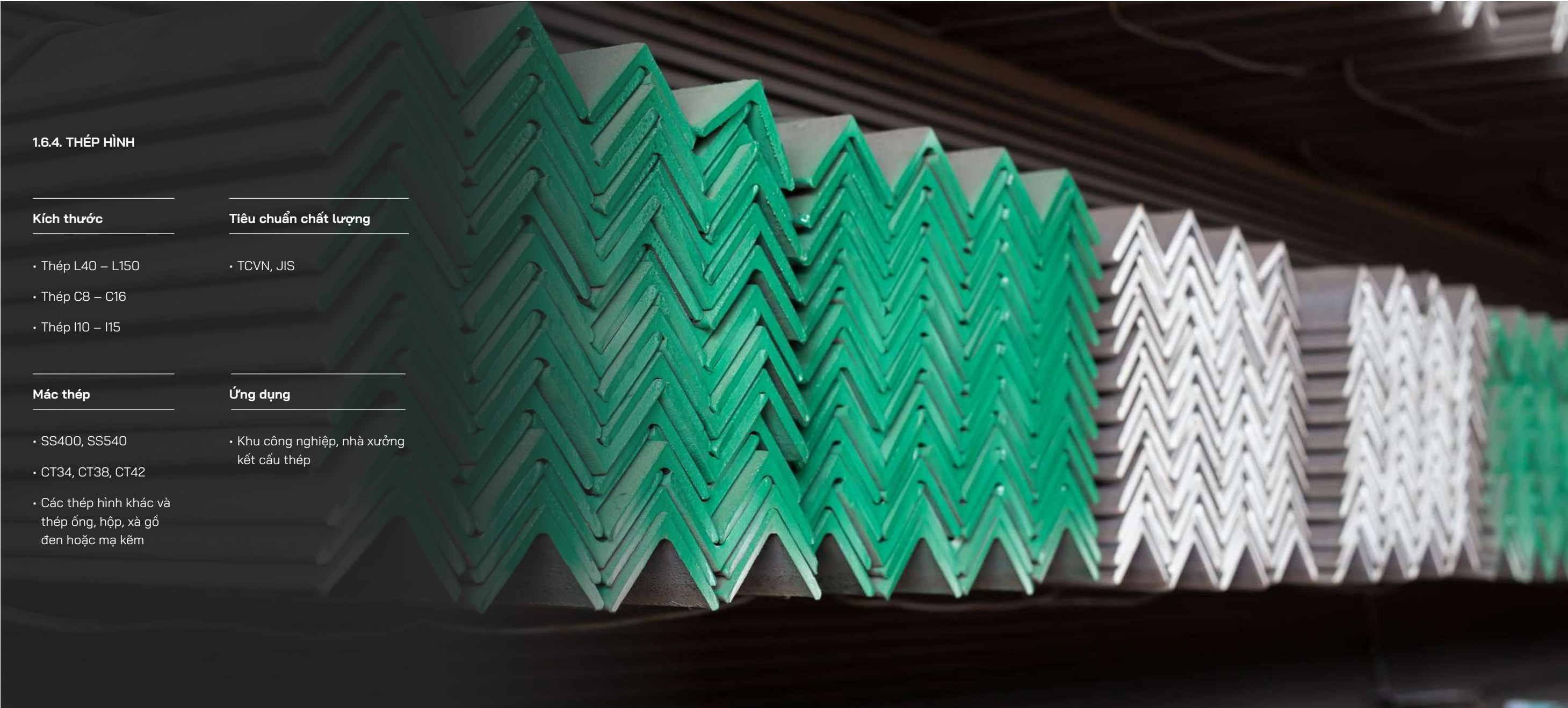
- SAE 1006, SAE 1008
- SAE 1012, SAE 1015, SAE 1018
- SAE 1022

Ứng dụng

- Công trình dân dụng
- Hạ tầng giao thông, cầu cảng
- Sản xuất vật tư công nghiệp

1.6.3. THÉP TẤM KẾT CẤU

| Kích thước                                                                                             | Tiêu chuẩn chất lượng                                                                                               |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"><li>• Thép tấm đúc</li><li>• Thép tấm cắt</li></ul>                  | <ul style="list-style-type: none"><li>• ASTM, JIS, EN, GB/T, ISO</li></ul>                                          |
| Mác thép                                                                                               | Ứng dụng                                                                                                            |
| <ul style="list-style-type: none"><li>• SS400</li><li>• Q235, Q345, Q355</li><li>• A36, A572</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>• Hạ tầng giao thông, cầu cảng</li><li>• Khu công nghiệp, nhà xưởng</li></ul> |



1.6.4. THÉP HÌNH

Kích thước

- Thép L40 – L150
- Thép C8 – C16
- Thép I10 – I15

Tiêu chuẩn chất lượng

- TCVN, JIS

Mác thép

- SS400, SS540
- CT34, CT38, CT42
- Các thép hình khác và thép ống, hộp, xà gồ đen hoặc mạ kẽm

Ứng dụng

- Khu công nghiệp, nhà xưởng kết cấu thép

1.6.5. TÔN MẠ MÀU

Kích thước

- Khổ rộng: 1200mm
- Độ phủ mạ và màu sắc đa dạng

Mác thép

- G350 – G550

Tiêu chuẩn chất lượng

- BS, EN, JIS

Ứng dụng

- Công trình dân dụng

1.6.7. THÉP ĐẶC THÙ KHÁC

Thép đàn hồi, thép chế tạo S45C, thép chống lò theo tiêu chuẩn Nga ...

Ứng dụng

- Chế tạo máy móc và thiết bị công nghiệp
- Phục vụ công nghiệp khai khoáng

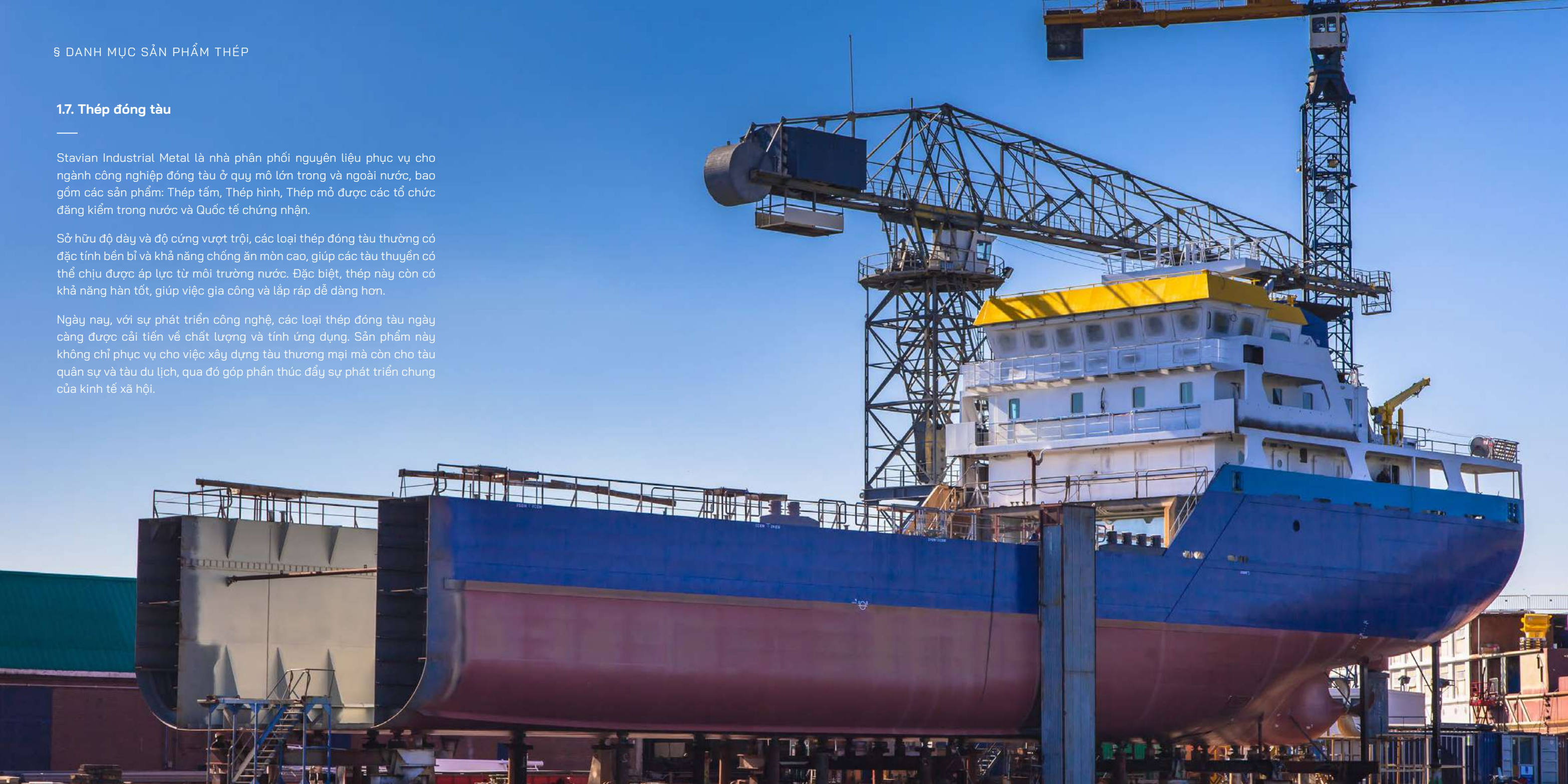


1.7. Thép đóng tàu

Stavian Industrial Metal là nhà phân phối nguyên liệu phục vụ cho ngành công nghiệp đóng tàu ở quy mô lớn trong và ngoài nước, bao gồm các sản phẩm: Thép tấm, Thép hình, Thép mỏ được các tổ chức đăng kiểm trong nước và Quốc tế chứng nhận.

Sở hữu độ dày và độ cứng vượt trội, các loại thép đóng tàu thường có đặc tính bền bỉ và khả năng chống ăn mòn cao, giúp các tàu thuyền có thể chịu được áp lực từ môi trường nước. Đặc biệt, thép này còn có khả năng hàn tốt, giúp việc gia công và lắp ráp dễ dàng hơn.

Ngày nay, với sự phát triển công nghệ, các loại thép đóng tàu ngày càng được cải tiến về chất lượng và tính ứng dụng. Sản phẩm này không chỉ phục vụ cho việc xây dựng tàu thương mại mà còn cho tàu quân sự và tàu du lịch, qua đó góp phần thúc đẩy sự phát triển chung của kinh tế xã hội.





## 02. NHÔM

2.1. Hạt Alumina

Alumina, hay còn được gọi là oxit nhôm  $Al_2O_3$ , được khai thác từ quặng bauxite ở vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới. Vật liệu được sử dụng trong sản xuất nhôm – một kim loại dự kiến sẽ tăng trưởng đáng kể để tiến tới nền kinh tế carbon thấp.

Alumina do Stavian Industrial Metal phân phối được chiết xuất và tinh chế bằng quy trình của Bayer, đạt tiêu chuẩn quốc tế.

| HẠNG MỤC           | CHI TIẾT                                                                           |
|--------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| Nguồn gốc          | Toàn cầu                                                                           |
| Kích thước hạt     | Kích thước hạt <45 micron: tối đa 12% và hạt >150 micron: tối đa 10%               |
| Thành phần Hóa học | Thành phần $Al_2O_3$ chiếm 98.5 - 98.78%<br>Tạp chất: Sẽ được làm rõ theo yêu cầu. |

2.2. Nhôm ingot

Stavian Industrial Metal cung cấp nhôm nguyên liệu Ingot đạt tiêu chuẩn chất lượng cao, dùng để sản xuất các hợp kim nhôm (phôi nhôm billet) và sau cùng là các nhôm thành phẩm...

Toàn bộ các sản phẩm do Stavian Industrial Metal cung cấp có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, được sản xuất bởi những nhà cung cấp hàng đầu thế giới như Vedanta, Rio Tinto... và được thị trường nội địa, quốc tế tin dùng.

| HẠNG MỤC                 | CHI TIẾT                                                                                                                                                                                                                 |
|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Mác nhôm                 | <div><ul style="list-style-type: none"><li>Al99.90 / Al99.85 / Al99.70 / Al99.60 / Al99.50 / Al99.00 / Al99.7E / Al99.6E</li><li>Al (Min) 99%-99.9%</li><li>Khác: Al96 or ADC-6, ADC-12 / A-413, A360...</li></ul></div> |
| Hình dáng<br>Trọng lượng | Màu trắng bạc, khoảng 20-25kg/thỏi hoặc theo tiêu chuẩn khác của từng nhà sản xuất                                                                                                                                       |

Stavian Industrial Metal cung cấp billet nhôm đa dạng chủng loại, phục vụ ngành công nghiệp đùn ép nhôm thanh định hình.

Sản phẩm của Stavian Industrial Metal được sản xuất từ các nhà máy lớn và uy tín trên thế giới, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật và đủ điều kiện xuất khẩu.

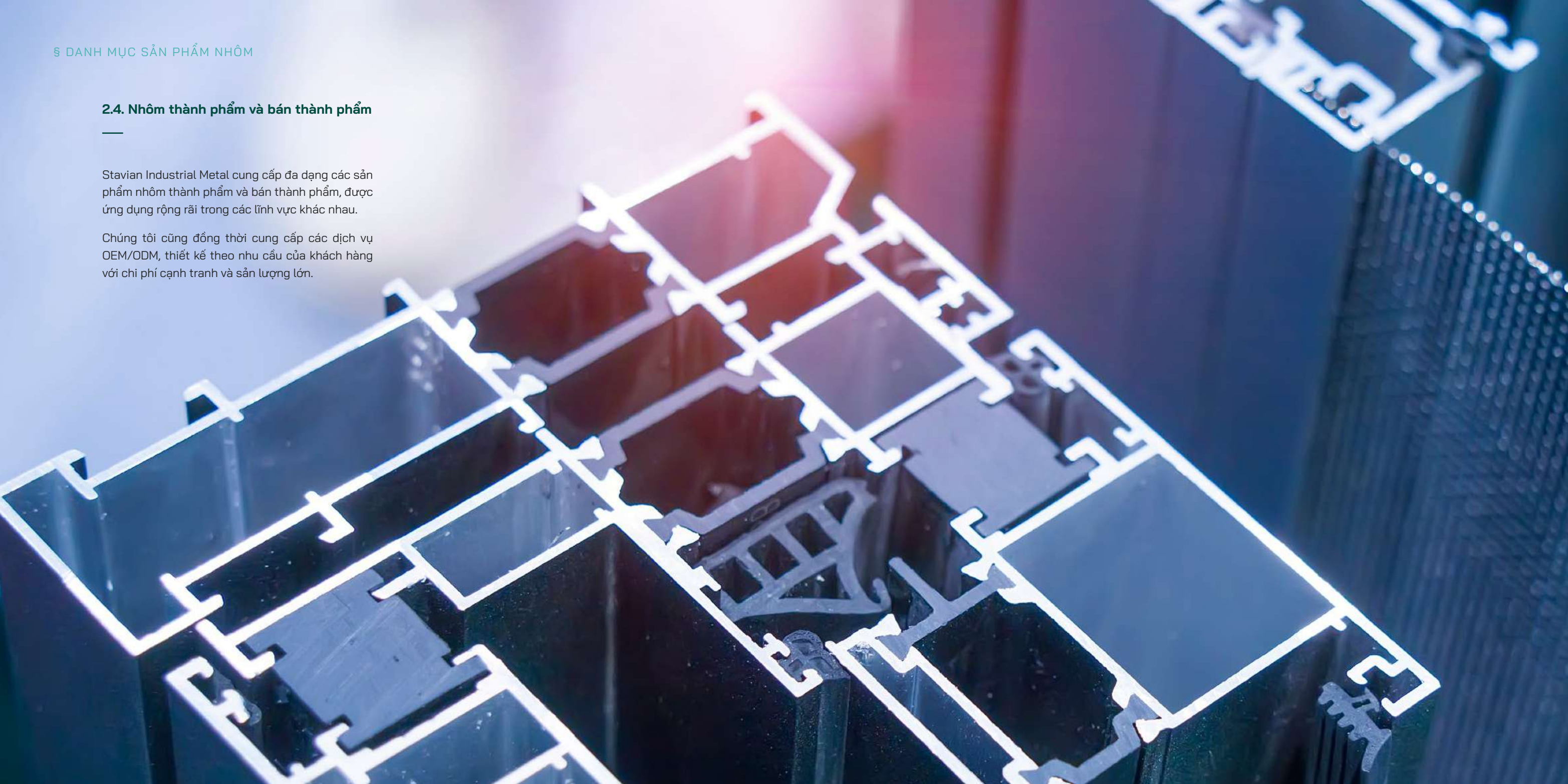
Sản phẩm billet được cắt theo chiều dài, tùy theo từng yêu cầu của khách hàng hoặc đúc theo nhiều kích thước đường kính.

| HẠNG MỤC   | CHI TIẾT                                                                                                                                                         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Mác nhôm   | 6063, 6061, 6005...                                                                                                                                              |
| Đường kính | Từ 4 inches – 14 inches                                                                                                                                          |
| Ứng dụng   | Sản xuất nhôm thanh định hình, nhôm đùn, từ đó sản xuất vách kính mặt dựng ngoại thất, cửa kính, lam chắn nắng, công nghiệp phụ trợ, trang trí nội ngoại thất... |
| Tiêu chuẩn | BS, ASTM, JIS...                                                                                                                                                 |

2.4. Nhôm thành phẩm và bán thành phẩm

Stavian Industrial Metal cung cấp đa dạng các sản phẩm nhôm thành phẩm và bán thành phẩm, được ứng dụng rộng rãi trong các lĩnh vực khác nhau.

Chúng tôi cũng đồng thời cung cấp các dịch vụ OEM/ODM, thiết kế theo nhu cầu của khách hàng với chi phí cạnh tranh và sản lượng lớn.



2.4.1 NHÔM THANH ĐỊNH HÌNH

Mác

6061, 6063,  
6082, 6101...

Tiêu chuẩn kỹ thuật

ISO 6362-1:2012  
ASTM B221

Ứng dụng

Ứng dụng rộng rãi trong các ngành công nghiệp như: kiến trúc & nội thất, năng lượng mặt trời, giải pháp nhiệt (tản nhiệt)...

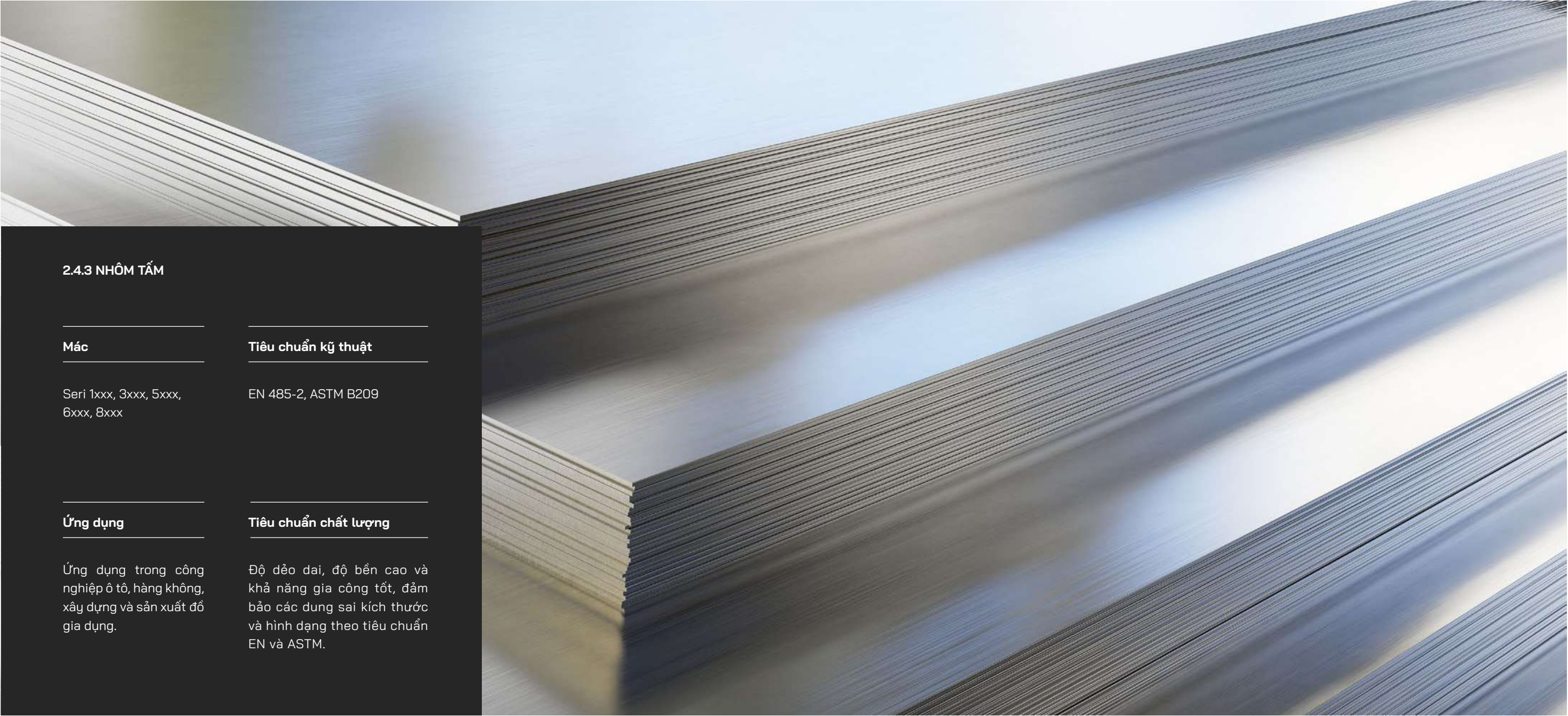
Tiêu chuẩn chất lượng

Đảm bảo độ thẳng, độ phẳng, dung sai góc và độ vuông góc chính xác, theo quy định của tiêu chuẩn ISO 6362-1 và ASTM B221.



2.4.2 NHÔM DÂY

| Mác                                                                       | Tiêu chuẩn kỹ thuật                                                                      |
|---------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
| EC – AL: 1350 & 1070                                                      | EN 1715, ASTM B230/B230M                                                                 |
| Ứng dụng                                                                  | Tiêu chuẩn chất lượng                                                                    |
| Ứng dụng trong sản xuất dây điện, dây cáp, và các linh kiện điện tử khác. | Độ dẫn điện cao, độ bền kéo tốt và chống oxy hóa theo yêu cầu của tiêu chuẩn EN và ASTM. |



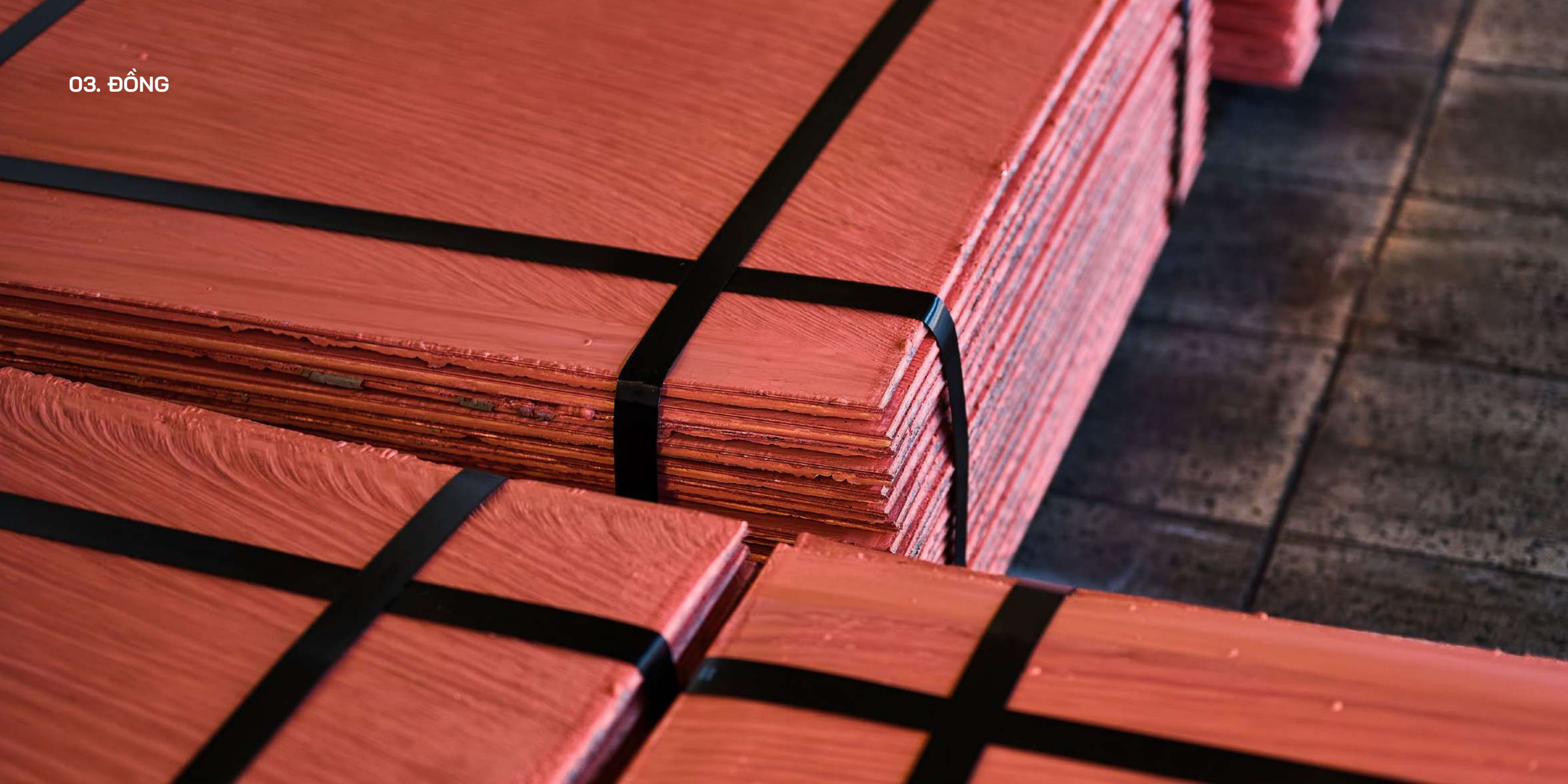
2.4.3 NHÔM TẤM

| Mác                                                                            | Tiêu chuẩn kỹ thuật                                                                                                       |
|--------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Seri 1xxx, 3xxx, 5xxx, 6xxx, 8xxx                                              | EN 485-2, ASTM B209                                                                                                       |
| Ứng dụng                                                                       | Tiêu chuẩn chất lượng                                                                                                     |
| Ứng dụng trong công nghiệp ô tô, hàng không, xây dựng và sản xuất đồ gia dụng. | Độ dẻo dai, độ bền cao và khả năng gia công tốt, đảm bảo các dung sai kích thước và hình dạng theo tiêu chuẩn EN và ASTM. |

2.4.4 NHÔM CUỘN

| Mác                                                                         | Tiêu chuẩn kỹ thuật                                                                                                       |
|-----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Seri 1xxx, 3xxx,<br>5xxx, 8xxx                                              | EN 573-3, EN 485-4,<br>ASTM B209                                                                                          |
| Ứng dụng                                                                    | Tiêu chuẩn chất lượng                                                                                                     |
| Ứng dụng trong lợp mái, ốp tường, sản xuất bao bì và các sản phẩm gia dụng. | Độ dẻo dai, độ bền cao và khả năng gia công tốt, đảm bảo các dung sai kích thước và hình dạng theo tiêu chuẩn EN và ASTM. |

### 03. ĐỒNG



3.1. Đồng tấm cathode

Stavian Industrial Metal chuyên phân phối đồng tấm cathode với độ tinh khiết cao, đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng nghiêm ngặt trong nước và quốc tế.

Sản phẩm được sử dụng rộng rãi cho các khách hàng có nhu cầu về sản xuất đồng dây, đồng thành phẩm...; ứng dụng rộng rãi trong ngành điện, công nghiệp, cơ khí, kiến trúc, xây dựng và linh kiện điện tử.

| Tinh chất đồng                                           | Tiêu chuẩn                            |
|----------------------------------------------------------|---------------------------------------|
| ≥ 99.99%                                                 | BS EN 1978:2022 - Cu-CATH-1           |
|                                                          | GB/T 467-2010 - Cu-CATH-1             |
|                                                          | ASTM B115-10 (2021) - Cathode Grade A |
| Kích thước                                               |                                       |
| Độ dày tấm từ 6mm – 16mm... theo tiêu chuẩn nhà sản xuất |                                       |

3.2. Đồng dây

Stavian Industrial Metal cung ứng các chủng loại sợi dây đồng đa dạng kích cỡ, được dùng làm nguyên liệu cho công ty dây điện, cáp và các ngành khác.

Sản phẩm đảm bảo suất kéo đứt và độ giãn dài theo tiêu chuẩn kiểm định trong nước và quốc tế.

Sở hữu mạng lưới phân phối rộng lớn và nguồn hàng uy tín từ các đơn vị sản xuất đạt chuẩn thế giới, sản phẩm do chúng tôi phân phối đi kèm chứng từ xuất xứ đầy đủ, có thể vận chuyển toàn thế giới với giá cả hợp lý.

| Kích thước            | Tiêu chuẩn         |
|-----------------------|--------------------|
| Φ 2.6 / 3.2 / 8 mm... | JIS, ASTM, BS, DIN |
| Đóng gói              |                    |

Các sản phẩm dây đồng kéo và bện có thể được sản xuất và đóng gói theo nhu cầu của khách hàng.





04. KẼM

4.1. Ingot kẽm

Stavian Industrial Metal cung cấp nguyên liệu Ingot Kẽm với độ tinh khiết cao, dùng để sản xuất trong ngành công nghiệp mạ, xi mạ...

Toàn bộ các sản phẩm do Stavian Industrial Metal phân phối có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, lưu kho và vận chuyển đảm bảo theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất và được thị trường nội địa, quốc tế tin dùng.

| Độ tinh khiết       | Hình dáng                                                                                         |
|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|
| ≥ 99.995% kẽm       | Dạng thỏi, kích thước theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.                                               |
| Bề mặt              | Tiêu chuẩn                                                                                        |
| Màu trắng bạc, sáng | BS EN 1179:2003 - 99.995%<br>ISO 752:2004 - ZN-1<br>ASTM B6-12 - LME<br>GB/T 470-2008 - Zn 99.995 |



4.2. Kẽm thỏi hợp kim

Hợp kim kẽm thường được ưa chuộng trong các ngành công nghiệp và đời sống hằng ngày nhờ khả năng chống gỉ sét và ăn mòn tốt, độ bền và chịu nhiệt độ cao, là lựa chọn hàng đầu trong chế tạo khuôn mẫu, sản xuất các thiết bị điện tử di động, dụng cụ điện tử, đồ gia dụng, và nhiều sản phẩm công nghệ cao khác.

Stavian Industrial Metal cung cấp đa dạng các chủng loại hợp kim kẽm, tiêu biểu như:

| Loại hợp kim kẽm | Nguyên tố hợp kim chính | Đặc điểm                                      | Ứng dụng                                                                |
|------------------|-------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|
| Kẽm-Nhôm (ZA)    | Nhôm                    | Độ bền cao, độ cứng và tính chịu lực tốt      | Linh kiện ô tô, phần cứng và phụ kiện                                   |
| Kẽm-Đồng (ZC)    | Đồng                    | Độ bền và độ dẻo tốt, thích hợp để đúc khuôn  | Linh kiện điện, linh kiện ô tô                                          |
| Kẽm-Niken (ZN)   | Niken                   | Khả năng chống ăn mòn tuyệt vời và độ bền cao | Linh kiện ô tô, vỏ điện tử                                              |
| Kẽm-Thiếc (ZT)   | Thiếc                   | Khả năng đúc tốt                              | Thích hợp cho các ứng dụng trang trí, phần cứng kiến trúc, đồ trang trí |



## HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Kiên định với chiến lược phát triển bền vững, tiên phong xây dựng một nền Công nghiệp xanh, Stavian Industrial Metal tiếp cận thông qua 03 yếu tố chính, bao gồm:

- Sản phẩm
- Công nghệ
- Mạng lưới đối tác

5.1. Về sản phẩm

Kim loại xanh là sản phẩm được sản xuất bằng công nghệ thân thiện với môi trường, không sử dụng nhiên liệu đốt hóa thạch, bền vững và phát thải carbon thấp trong toàn bộ quá trình sản xuất (Theo Bloomberg, World Economic Forum).

Stavian Industrial Metal xác định vật liệu công nghiệp xanh là sản phẩm chủ lực trong chiến lược phát triển dài hạn của mình, góp phần thúc đẩy mạnh mẽ xu hướng tiêu thụ vật liệu công nghiệp xanh trên toàn cầu.

Chúng tôi hướng tới chuyển đổi phát thải ròng Carbon bằng 0 thông qua việc xây dựng và phát triển hệ sinh thái các sản phẩm có giá trị bền vững, tiêu biểu như: Thép xanh (HRC, Rebar), HBI, Pellet; Nhôm xanh nguyên sinh (Ingot, Billet, Alloy), Nhôm tái chế.





5.1.1. Thép xanh

|               |                                                        |
|---------------|--------------------------------------------------------|
| Phát thải CO2 | < 0.6 tấn CO <sub>2</sub> e/tấn thép                   |
| Thành phần    | 70% HBI, 30 % phế                                      |
| Công nghệ     | Energiron lò hồ quang điện                             |
| Năng lượng    | Sử dụng khí gas tự nhiên, điện gió/mặt trời/Hydro xanh |
| Chứng nhận    | Sản phẩm môi trường EPD                                |



5.1.2. Nhôm xanh

|               |                                                        |
|---------------|--------------------------------------------------------|
| Phát thải CO2 | < 4 tấn CO <sub>2</sub> e/tấn nhôm                     |
| Sản phẩm      | Alumina xanh, Ingot xanh, Billet xanh, Nhôm dây xanh   |
| Công nghệ     | Cực dương trơ/Induction furnace/CCUS                   |
| Năng lượng    | Sử dụng khí gas tự nhiên, điện gió/mặt trời/Hydro xanh |
| Chứng nhận    | Sản phẩm môi trường EPD                                |

5.1.3. Sắt đóng bánh nóng (Hot briquetted iron – “HBI”)

Sắt đóng bánh nóng (HBI) là một nguyên vật liệu quan trọng trong việc sản xuất Thép xanh giúp giảm phát thải carbon một cách đáng kể ngay từ khâu luyện gang.

Bằng công nghệ tiên tiến & sử dụng năng lượng tái tạo và khí Hydrogen xanh, O2 trong quặng sắt sẽ được khử trực tiếp để giữ lại thành phần sắt và trở thành sắt khử trực tiếp DRI. Sắt khử trực tiếp có tên gọi khác là Sắt hoàn nguyên trực tiếp hay Sắt xấp.

Sắt đóng bánh nóng (HBI) là một dạng sắt xấp nén ép thành, dễ dàng vận chuyển và có thể dùng trong các lò luyện thép khác nhau như Lò hồ quang điện EAF, Lò cao BF & thổi ôxy BOF với các tỷ lệ khác nhau.

HBI được sản xuất với các đặc tính hóa học và vật lý nhất quán, được xác định rõ ràng. Thành phần hóa học của HBI được chứng nhận bởi nhà sản xuất và các tiêu chuẩn chất lượng ISO được tuân thủ nghiêm ngặt.

| Thành phần hóa học                                    |               | Đặc điểm vật lý              |               |
|-------------------------------------------------------|---------------|------------------------------|---------------|
| Tổng lượng sắt                                        | 90 - 94%      | Khối lượng riêng lớn (kg/m³) | 2.500 – 3.300 |
| Sắt kim loại                                          | 83 - 88%      | Hệ số xếp hàng (m³/mt)       | 0,3 – 0,4     |
| Carbon                                                | 0,8 - 2,0%    | Kích cỡ                      |               |
| Phốt pho                                              | 0,02 - 0,11%  | Độ dài: 50 - 140 mm          |               |
| Lưu huỳnh                                             | 0,003 - 0,03% | Chiều rộng: 40 -100 mm       |               |
|                                                       |               | Độ dày: 20 - 50 mm           |               |
| Tổng gangue (chủ yếu là SiO2, Al2O3, CaO, MgO và MnO) | 1,95 – 5,10%  | Khối lượng: 0.2 – 13,0 kg    |               |

Nguồn: <https://www.midrex.com/tech-article/hot-briquetted-iron-steels-most-versatile-metallic-part-3-assessing-product-quality/>



5.1.4. Pellet

Pellet, hay còn gọi là Quặng sắt vè viên, sử dụng trong việc sản xuất sắt khử trực tiếp (DRI), cải thiện giá trị sản phẩm và giảm phát thải CO2.

Pellet còn có thể dùng trong thiêu kết để cải thiện

thiêu kết Fe, SiO2 & Al2O3, hoặc phối trộn với quặng để cải thiện chất lượng và giá trị quặng cấp thấp.

Pellet được ứng dụng trong lò BF và DRI, có đặc tính hóa học, vật lý và luyện kim tuyệt vời.

| Thành phần hoá học                 | Tiêu chuẩn Pellet loại AA (%) |
|------------------------------------|-------------------------------|
| Fe                                 | 66,5                          |
| SiO2                               | 3,10                          |
| Al2O3                              | 0,6                           |
| CaO                                | 0,65                          |
| MgO                                | 0,05                          |
| Phốt pho                           | 0,035                         |
| Lưu huỳnh                          | 0,003                         |
| B2 – Tính cơ bản nhị phân          | 0,21                          |
| Độ ẩm                              | 1,0                           |
| Kích thước                         |                               |
| +16 mm                             | 5,0                           |
| -16 + 8 mm                         | 91,0                          |
| -6,3 mm                            | 1,5                           |
| Đặc điểm vật lý                    |                               |
| Chỉ số bền tang (+6,3mm)           | 96                            |
| Chỉ số mài mòn -0,5mm              | 3                             |
| Cường độ chịu nén lạnh (kg/pellet) | 300                           |

Nguồn: Báo cáo Angola America





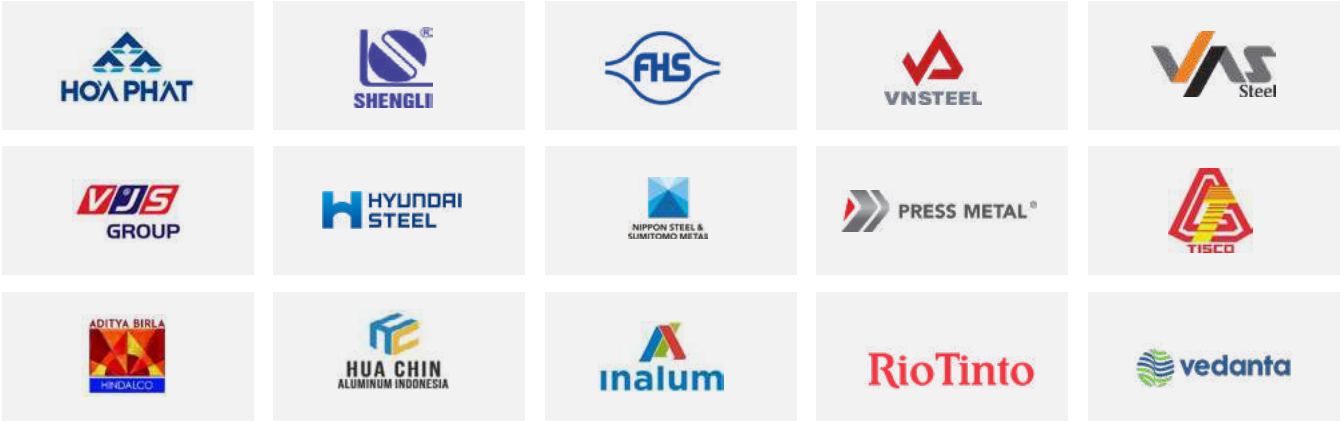


A background image showing a business meeting. Two people in suits are shaking hands over a dark wooden table. On the table, there are several documents with charts and graphs. One person is holding a tablet computer. The scene is brightly lit, suggesting an office environment.

## MẠNG LƯỚI ĐỐI TÁC

Chúng tôi thiết lập mối quan hệ chiến lược và đồng hành lâu dài với các đối tác tài chính, nhà cung cấp và khách hàng để cùng nhau kiến tạo nên những giá trị lâu bền, hướng tới sự phát triển của ngành công nghiệp, nền kinh tế của Việt Nam, cũng như các nước trong khu vực và quốc tế.

Nhà cung cấp



Khách hàng



Ngân hàng



## TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI

Chúng tôi thấu hiểu, liên tục nâng cao chất lượng của các sáng kiến trách nhiệm xã hội và cam kết sẽ tiếp tục sứ mệnh đáp đền tiếp nối.



# Trách nhiệm Xã hội Doanh nghiệp



## Kinh doanh

- Kinh doanh xuất sắc.
- Khách hàng hài lòng.
- Quản trị và Tuân thủ.

## Môi trường

- Quan tâm đến môi trường.
- Hỗ trợ khách hàng thực hiện các mục tiêu về môi trường.

## Xã hội

- Đa dạng phát triển, đào tạo về sức khỏe an toàn.
- Cơ hội phát triển đa dạng, bình đẳng.



Trao tặng thiết bị y tế cho tuyến đầu chống dịch Covid 19





Xây dựng trường học cho trẻ em vùng cao



Trao tặng chăn đệm cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn tại Ninh Bình



Đến thăm, động viên và trao tặng những suất quà nghĩa tình cho Trung tâm Điều dưỡng Thương binh Nho Quan





Tài trợ Gói cải tạo lớp học, tặng sách, đồ dùng học tập và nhiều suất quà ý nghĩa tới trẻ em khuyết tật có khó khăn của lớp học tình thương tại chùa Hương Lan, Chương Mỹ, Hà Nội





Tài trợ cây xanh trồng rừng phủ xanh và cải thiện đời sống nhân dân vùng cao



## Thông tin liên hệ

### TÊN GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI CÔNG NGHIỆP STAVIAN

### TRỤ SỞ CHÍNH

Số 508 Trường Chinh, Phường Kim Liên, Hà Nội, Việt Nam

### CHI NHÁNH HẢI PHÒNG

Tầng 06, Tòa nhà Thành Đạt số 1, số 3 Lê Thành Tông, phường Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng

### CHI NHÁNH MIỀN NAM

Tầng 12A, Vincom Center Đồng Khởi, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh

### LIÊN HỆ

Điện thoại: +84 24 7100 1868

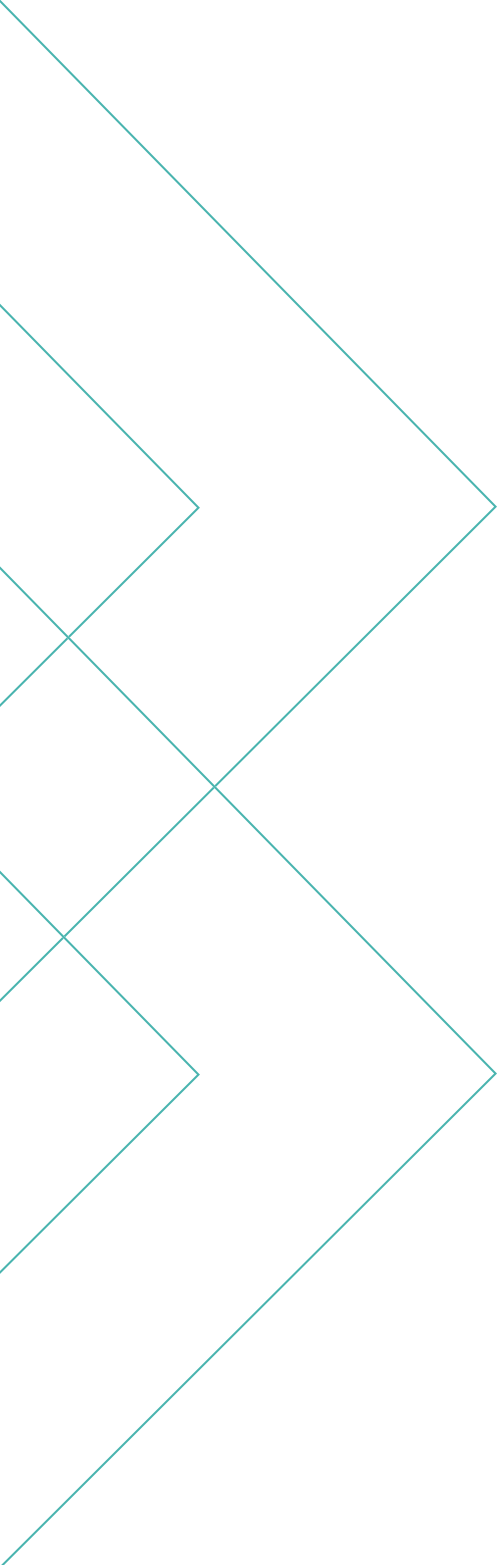
Hotline: +84 975 271 499

Email: info@stavianmetal.com

Website: www.stavianmetal.com







SCAN QR CODE ĐỂ  
TRUY CẬP WEBSITE



SCAN QR CODE ĐỂ  
TẢI VỀ COMPANY PROFILE